Cái hoa chanh

Đọc theo giọng nhật

Thì bác-sĩ lấy giọng có trách. Hư thật, nhà mình hàng năm cứ lũ bạo giờ, xấu bỏ với làng nước, thế mà nó lại còn nợ nhau!

Nàng kể cho thế nào cũng không được, dành phải thu xếp gì ghém quần áo rồi, người trong lăng đồ xô đến xem. Kẻ con thời kêu la bỏ bơ-in, nàng nghỉ hội thân qui, muốn chết ngay; lúc bấy giờ cho xong chuyện.

Nhưng nàng đến đứa con thơ vô tội, nên dành phải nghiến răng chịu vậy dành cho tạo hóa chồng về thì may mới có thể bắt được hồn nàng lúc nào không hay.

Nàng không giám về nhà bố mẹ đẻ sợ nhỡ, sang làng bên cạnh thuê cái nhà con, tuy có thai mà vẫn phải đi làm vất vả để nuôi thân. Mà dầu người ta cũng ghẻ, thành thử không đủ ăn, bữa no bữa đói, rất là khổ sở.

Thấy làng người, chồng được phép về, chưa đến nhà đã người nay bảo thế nay, người kia nói thế kia, nên tuy lương tri thật, cũng sinh ra cứ tưởng nghĩ ngợi, về tự hồn xô về đến nay đã ngoài chín tháng rồi mà chưa thấy gì, mình cũng tin vậy là thế làm.

Nàng nghĩ tìm chồng đã về mà không thấy mình nhận gì đến mình, lại càng khổ sở, muốn đến trả lời bằng với chồng. Nhưng lúc bấy giờ người yêu quí, phải ăn, liệt trên giường không sao dậy được.

Mười lăm ngày hôm sau nàng ở cữ mới đứa con trai, lại ngờ lại giống nàng như tạc khuôn — thôi chỉ con kia làm thế nào mà nó được nữa.

Nàng nghĩ lấy làm tủi thân quá, trong con mắt người ta nước mắt khắc nàng nhỏ con vào lòng, tay đưa bế nâng lấy tay nàng hình như muốn an-ủi nàng vậy. Nàng nằm tay đôi bé chợt nghĩ ra một cách mách có thể may ra có thể gỡ vãn cho tình được.

Mấy ngày hôm sau có tin đồn khắp nơi rằng đứa bé con nàng có trông tử tế tức sinh ra, tay trái nó có năm chữ không sao mờ được.

Tin lấy đi đi, người chồng ngu mấy lấy làm lạ sang thăm. Hai vợ chồng nhìn nhau nhau khắc ở lên. Miệng khóc đưa đứa con ra xem thì hình nhiên dưng như người ta đồn. Kẻ gọi nước mắt mà nói rằng:

— Con ơi! Con có phải là con cha thôi mà tay ra chỉ của nhau!

Nàng ôm chặt con vào lòng, mắt tràn đầy nhìn vào tay đứa bé người chồng vừa nói xong thì bên tay tự nhiên từ từ mở ra có trong bàn tay có một cái hoa chanh.

NGỌC-TÂM-TỬ

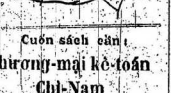

Cuốn sách cần :

Thương-mại kế-toán Chỉ-Nam

Sách dạy cách làm sổ sách nhà buôn, lối buôn, kỹ-nghệ, nhà làm ruộng, báo chí bán rẻ.

THƯƠNG MẠI KẾ-TOÁN CHỈ-NAM là một tập sách rất đầu của bộ «Doanh-Nghiệp Thông Thư» do ông Lê-Vĩ-Thái tốt nghiệp trường Cao-đẳng Thương-Mại, thanh-tra Hóa-xa Công-ty soạn ra bằng chữ Quốc-ngữ rất công phu, tỉ mỉ chỉ dẫn một cách rõ ràng dễ hiểu : Các sổ sách nhà Deanh-nghiệp phải dùng như :

Công việc giữ sổ, Cách ghi, chép vào sổ, công việc trục sổ cuối năm, cách tính lỗi lãi về cách thức bánh theo phương pháp giản tiện. Lối luận-ngữ viết tắt. Cách tập đánh cây, Cách viết thơ từ trong việc thương-giao (hỏi thơ, làm sản-tự, báo-bảo v. v.) Cách giao thiệp với nhà Băng, nhà Bưu-điện, các nhà chuyên-môn, Vận-tải, cách học tính nhanh mấy giảng Tập đánh máy chữ có in cả bản đồ các chữ cần máy chữ để người không có máy tập đánh công được đủ nhà buôn lời buôn, nhà nhỏ lẻ, kỹ nghệ, làm ruộng, các nhà làm báo chí đều dùng hợp cả.

Thật là quyển sách kế-toán đầy đủ và rất hợp thời, cải thời đại cạnh-tranh lắm lối về kinh-tế và tinh-tế.

Sách dùng 10-1932 đầy tại Jo xong. Giấy rất tốt, bìa cực đẹp chữ thật rõ. Giá 1p00 Mua buôn mua lẻ hỏi và Mandat đề mua xuất-bản như vậy :

Nhật-Nam Thư-quán. Được Phòng 26 Hàng-Bông Hanoi Bắc-kỳ. gửi cả mandat trước tại là 1p 10 cả cước. Gửi lĩnh-hóa giao-ngân thì là 1p 90 cách vì nó mất nhiều tiền.

TỪ CAO ĐẾN THẤP...

Được « mùa thảm »

Xưa kia có một thứ thảm,
Là ông nhảm-bịn » bực cao lắt vắt
Từ khi Cao-đẳng ra đời,
Nước ta lại được thảm mới thứ « thảm »
sinh viên Thương mại học đòng,
Hai năm thi-đỗ được làm « thảm buồn »
Thảm biển tiền chẳng đính thêm,
Kiếm chán, kế toán đỗ buồn, cao càng
Học trò Đại-học Canh nông,
Hồn năm thi-đỗ lấy ông « Thạm rầu »
Thạm cũng được bổ dụng ngay,
Cai phu đốc việc trồng cây, nuôi tằm
Trường Lục-lộ học ba năm,
Là ông thạm biện đi thăm công đường
Cũng cầu cống đọc ruộng nương,
Nghề lấy vải vỏ nhưng lương cũng ưa
Trường Mỹ-thuật mới mở to,
Tạo ra « thạm vẽ » cũng lo quan thạm.
An-nam chúng tôi nghèo nàn,
Trành lòng bán đất như vàng ai mua
Nghìn năm vẫn vậy cứ đỏ đỏ,
Đất Thăng-long mới được mùa « ông thạm ».

Bài bao gại đẹp giàu sang,
Cũng đương tiếp tục làm « bà thạm » xưa nay.

Văn Hoàng tăng Bí

Cụ Hoàng Hoàng, người trông rộ về lành lợi, đôi con mắt sáng, nghe truyện khi bài cười ra phá, giá cụ nói phòng viên Phong Hóa biên lời cụ có thể đem đăng vào mục vui... cười được. Hiềm vì một nỗi cụ lấy cái tên sao mà giống cái tiếng vẫn cụ quá!

Xem một bài của cụ về kinh-tế, đọc đi, đọc lại, rồi ngờ lại đọc ra mới hiểu được cái dầu đề cụ viết : sao mà bí đến thế!

■

Ông Nguyễn-công-Tiểu là một nhà bác vật học rất khiêm tốn

Ông Nguyễn-công-Tiểu, có chân trong viện khảo-cứu về khoa-học ở Đông-dương, là một người khiêm-tốn, không muốn để ai biết đến tên. Từ độ ông ra làm đến bây giờ, ông đã sáng chế ra biết bao máy móc, tìm được biết bao vật kỳ lạ, ông có nói đến đâu!

Bắt đắc dĩ lắm ông mới phải diễn thuyết về mấy việc khảo cứu nho-nhỏ ; giảng Thủy-tiên, tìm ra ruợi, bàn về bệu... ông nên-danh ông ra không phải là vì ông, chỉ vì quốc-dân cần đến, thì ông muốn cho dân tự bảo rằng đã có một nhà bác-học vật uyên thâm như ông.

Có người hỏi tôi : ông Tiểu đã khiêm-tốn như thế, sao ông còn để trên tờ báo « Khoa-học » mấy giòng chữ dương danh : « Chủ nhiệm kiêm chủ bút, Nguyễn-công-Tiểu có chân trong viện khảo-cứu về khoa-học ở Đông-dương. »

Khốn nạn oan ông Tiểu quá, có chân trong viện khảo-cứu đã danh giá gì thế!

Nước Nam ta, nếu được vài người khiêm-tốn như ông Tiểu, ai giám bảo người mình chẳng vượt lên dần.

◆

Gandhi thôi nhịn đói.

Được tin ông Gandhi nhịn đói, rồi lại được tin ông không nhịn đói nữa. Ông nhịn đói nghe không cũng đã lâu.

Cách-mạng trước, ngài đấu ông đã ngồi ăn được bữa 20 giờ đồng hồ. Ông người yếu-đuối, nhịn ăn liều mà vẫn còn sống, còn khỏe, không có lẽ. Hay là, những lúa người gáo ngọc ngoài một tí, ông ăn vụng? có lẽ lắm.

Thôi cũng là may. Bên Ấn-độ, bỏ-hành ông nhịn đói rồi chết, thì Ấn-độ bỏ sừng bái ông, cũng theo ông nhịn đói hết thì thộc gạo, tôm cá, bắp, phó cho ai?

◆

Giầy Bata

Bata — ông vua giầy ở nước Tiệp-Khắc. — Làm cái gì cũng làm to tát.

Độ nọ, ông sang Ấn-độ, ông tuyên rằng:

— Bên nước Tây-Chiêc có 800 triệu người đi chân không. Ta đi sang dạy chuyện nay, làm gì không cho ông họ mua được tiền ta, một hai tỷ đôi giầy.

Mong cái lời lớn, Bata, cuối mấy bay vượt bể sang Ấn-độ. Một tháng, hai tháng, bên nước Tiệp-Khắc sắp mở hội linh-đình để đón rước, bỗng tiếp được giây-thép Bata gửi về xin hãi sự tiếp-rước.

Vài hôm sau, Bata một mình cưỡi máy bay lại thẳng về nước. Ấn-độ bỏ mua cho ông được ba mươi, sáu đôi giầy.

Nữa rồi được tin ông ngã lâu bay chết. Nếu ông còn sống, chắc cũng có phen ông cưỡi máy bay sang bán giầy cho dân Nam-Việt. Hơn hai mươi triệu người, nếu dân ta cũng như dân Ấn-độ, khéo làm bán được ba tỉ giầy... như vậy chỉ những tiền essence đi máy bay cũng đủ vỡ nợ.

◆

Các bạn « boy-scout »

Các bậc bướng-dạo đoàn đã nhiều lần tỏ chí chí can-đảm, mạo-hiểm, cứu con nhà thất-thảo, cho bà con ta biết. Nay « đoàn » này sông-pha cái bụi bặm cảm trại lại trên đỉnh đồi Lim, mà « đoàn » kia giải-rầu mưa gió tuyết. Đó sửa sửa cũng sông bờ. Còn những chỗ rừng-sâu núi hiểm, như động Tam Thanh, những chỗ trời cao sông rộng như chùa Non-Nước, các bạn đều đã đi đấu vết bước chân.

Nhưng cái « kỷ công » nhất là cuộc du lịch vịnh Hạ-long của đoàn Lê-Lợi. Đoàn này có nẫm người mà giám cả gan trèn chiếc thuyền nhỏ vượt bể ra khơi, trông với phong ba bão tập. Những cái nguy-hiểm nhiều đến nỗi bài hướng thuật cuộc du lịch đăng trong Đắc-kỳ thế thao đã quá nẫm số mà chưa hết.

Chỉ đáng giận cho bác thuyền chài đã được nhờ các bạn che chở trong lúa phong ba, mà không có một nhời cả tụng cái can đảm của các bạn.

Nhưng con nhà thất-thảo vẫn khiêm-tốn, có cần chi ?

■

Khiêm tốn

Một hôm gặp ông bạn, ông T. kể truyện :

— Ông ạ, ông kỹ-sư N. là người chuộng hư danh quá. Mới đã được kỹ sư về... nghề chụp ảnh, mà dông đi đâu là cũng vác bằng ra khoe.

— Nếu vậy ông N. quả là một người coi cái bằng to hơn cái đầu. Người ta phải khiêm-tốn một tí người nhỉ-nhảu chứ. Ông xem như tôi đây, ăn đỗ kỹ-sư cầu cống, văn khoa thạc-sĩ, tội chân trong viện Hàn-lâm nước... Siêm mà nào tôi có khoe với ai đâu?

Ông T. mỉm cười, đốt một điu.

— Ông khiêm-tốn quá! giá ông không nói tôi cũng không biết rằng ông đã nhiều bằng như thế.

◆

Nếu bác sĩ Nam-Anh có thật

Bác-sĩ Nam-anh đã có thật, là cũng chưa nên với khen cái thuốc Sadec của ông Viện thuốc nước ấy.

Vì đã một ngày kia phòng thuốc ấy mà khỏi bệnh-hoạn lim rạ những thuốc trừ được vui buồn, mất cả lành cảm, người ta sẽ bỏ ra cách như pha tướng, không khác gì cây cỏ, đá, nước, trong vô dụng.

Nếu vậy có một cách giản tiện hơn mà cũng đến cái kết-quả ấy là... đi tử. Nếu muốn dùng thuốc nấy, xin hỏi mấy cô lận thời Hanoi.

◆

Tại Cao-Đẳng Hội-nghị-thuộc-địa

Cuộc bầu cử một đại-biểu người Nam-kỳ bỏ. Pháp. Chỉ buồn cho ông Trinh, cũng một lòng bằng-hái, một lòng nhiệt thành ấy, mà không được hậu. Hay ông Chiêu cho bằng-cái, còn nhiệt thành hơn nữa ?

Nhưng chẳng ông nọ được thì ông kia được, mà ông Chiêu rồng tuế thì ông Trinh cũng thế. Cho nên thông tôi có lời chia buồn với ông Trinh, lại có lời mừng cho ông Chiêu.

giọng nước ngược.

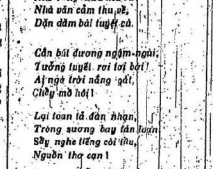

CẢM THU

ĐIỆU THƠ CỔ

Lũ khi trong bách, thỉnh
Nhớ rừng sưa kêu ra
Nhà văn cảm thu nẻ,
Dặn dầm bài tuyệt ca.

Cần bút dương ngậm-ngùi,
Tưởng tuyết rơi tơi bời!
Ai ngờ trời nắng gắt,
Chẳng mà hội!

Lại toan lá đàn nhạn,
Trong sương bay tản loạn
Sầy nghe tiếng cối đâu,
Người thu cạn!

Nhạn lạnh không có tội,
Mây còn là ngờ rơi,
Ai ngờ người dương cầu,
Cây xanh tươi!

Muốn cầm thu một chiết,
Hãy đầu hàng đã cột.
Nghĩ mãi không ra vần,
Đành giăng bút!

NHẤT LINH

Cảm thu

À ta đã quá nửa thu rồi!
Cảm lòng mây gió cũ mấy lời;
Mới rằng cây xanh hơn giữ nóng,
Hay hơn tay trắng đã mà hồi.
Nào đâu một tuyết ngô đồng rụng,
Ghi thấy bên đường dám cỏ đơn.
Tới lại quanh hồ cười khúc khích
Sửa tiếng khi-sĩ lệ đầy sơn.

BẢN THẠN

Ông sư non

Nhờ thừa còn hàn-ôi,
Chưa nên danh phận gì.
Trí anh ioi tai tạ!
Chẳng thèn liếng nam-nhi,

Bàn kinh những cổng chức,
Lợi dân càng lên nước,
Lưu danh với nài sông,
Mỗi thức lòng có vóc,

May ngoáp chiếc lượng to,
Chùa đòi được làm sư.
Bỏ quăng trí nguyện cũ:
Khỏi cơ nhục thọ tử.

Nghiệm nhiên một trường giả,
Thờ chủ nghĩa nhân hạ.
Đội mũ ni che lại,
Việc đời thậy kệ cả!

Ngày bốn buổi đi làm về,
Ăn no lại ngủ khì.
Ngoài cửa truyền tiếp nước,
Chẳng thiết đi tại nghe.

Làm bạn với non bộ
Vốn cảnh cây cỏ thu.

Ai đau bệnh gì ?

Ai mắc phải chứng gì ?

Mau mau quý bộ lại phòng thuốc Quảng-Đức Sinh số 31 hàng Bồ, Hanoi mà kiếm Y-sĩ quan giục sẽu là một viên kiện tướng đã từng đánh phá trăm, nghìn chứng bệnh nguy-cấp và bí hiểm.

Bi-nhân xin chính-thức công nhận như vậy là vì, bi-nhân có mắc một bệnh đã ngoại mười năm, các Lương-y khác, điều ngỏ nhận bị bệnh đau tức.

Tới nay được quan Tiên-sinh xét ra là chứng đau gia giầy, cho uống thuốc bột mà chỉ được bệnh.

Hãy bi-nhân chắc chắn : bệnh đã thực khỏi, vì chữa tự ngày tháng giêng, tới nay không thấy có lần nào đau lại như cũ, nên kịp xin giới thiệu với các ngài lưu-ý mà bỏi bệnh.

Nay kính.

Trần-Lý-Đức

Chủ nhân Thanh nhân

(Ở cho giua Ha-đông)

Sắm đồ nữ-trang !

NÊN ĐẾN

HIỆU VẠN-TƯỜNG

Chính hiệu Bà Lục

85 293 k. Phố Chợ mới-Hải-phòng

Có bán theo cách lĩnh hóa giao ngân.

KỲ MỘT CHỨ

LÀ CÓ LÃO XEM

Người ở Thành-phố Hanoi muốn mua báo giai hạn xin đến các hiệu sách lớn : Nam-kỳ, Thuy-ký, Quảng-hoa, Đông-tây, Nhật-Nam, Tân-dân, Lục-tỉnh, Nam-long

Kỳ một chữ, trả tiền, lấy biên-lai

LÀ CÓ BÁO ĐƯA ĐẾN TẬN NHÀ

Nên mua năm ; Vì có nhiều số « Đặc biệt » 12 trang bán giá cao, mà đối với người mua năm không tính thêm.

Ai không muốn mua năm mà muốn có báo đưa tận nhà cũng xin lại mấy hiệu sách kể trên, kỳ một chữ, sẽ có báo đưa lại nhà.

Lấy số nào trả tiền số ấy.

Ngân phiếu, hỏi về, thư từ xin gửi :

M. NGUYỄN TƯỜNG-TAM

Nº 80 Rue d'Orléans, HANOI

Hỏi các anh em học sinh !

Nếu các anh em muốn

1 — Học thành tài,

2 — Thi đỗ — không đỗ không phải trả học phí.

3 — Học không mất tiền. Hàng bộ bằng hay được từ bốt học phí.

4 — Một trường có quy cũ : lý luận, có nhiều giáo sư chuyên môn, tốt nghiệp ở các trường Cao-đẳng Sư-phạm thi nên đến học

Trường

HÙNG-VƯƠNG

Ở 140 — Phố đại Cotton cũ 7 Duhallet — HANOI

là một trường mới mở, có đủ các lớp cho Nam-Nữ học sinh, do dưới quyền chủ trương ông **Ary Imbert** nguyên đốc học trường Nam-sư phạm, là một nhà giáo-dục có danh tiếng ở Pháp-quốc.

Vậy hỡi các anh em học sinh ! hãy đến học thử — không phải trả tiền học.

Bỏ khóc điều gì — chỉ trong tuần lễ sẽ thấy tiến bộ lạ lùng.

Thế giới học-sinh

MỘT NĂM Ở CAO-ĐẲNG

Khi tôi còn nhỏ, đi học trường làng, cứ mỗi tháng chúng tôi thường được là một tháng học ngắn mình, dài mình, dẫu đấy là tốt học không còn ai hơn nữa nghỉ như thế, rồi sinh ra khiếp phục, phải là anh chỉ ông cậu tôi mỗi khi tiệc ăn mừng được vào Cao-đẳng, học lĩnh dinh trong ba bốn hôm, mới khắp cả hàng huyện ông huyện cũng đến. Tôi lúc bấy giờ được là những đứng ngoài nghe thấy những cũng ông ấy ông Thám, cũng rõ được vào Cao-đẳng danh gì biết, nghĩ nào!

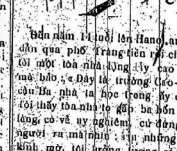

Bẩn năm 14 tuổi lên Hanoi, anh tôi dẫn qua phố Trang-tiền rồi cho tôi một tòa nhà lộng lẫy cao ngất mà bảo, « Đây là trường Cao-đẳng, cậu là nhà ta học trong ấy đấy ». Tôi thấy tòa nhà to bằng ba bốn lần làng có về sự người ta, mà nhìn làm kinh, mới tôi tưởng tượng các ông sinh viên đang cầm cúi trên những quyển sách to hơn cuốn từ vị tôi đã cho là to nhất, khó nhất, sức học các ông lý có lẽ ngang bằng trời bể, cao hơn núi Thái-sơn, như nhời thầy tôi vẫn thường nói.

Từ đấy giờ đi, hình ảnh trường Cao-đẳng đã in sâu trong trí nhớ, lúc nào cũng tưởng đến không quên. Mà cũng từ đấy giờ đi tôi có một hi vọng, một sự ước mong, là sau này cũng được như các tôi, cắp sách đi đeo kính trắng, nghiên ngang qua các cửa cửa sắt trang nghiêm kia mà vào Đại-học-đường.

Cái hy vọng cuộng ấy tôi tưởng không bao giờ lại giới như tôi mà đạt được. Ngờ đâu bốc năm sau, đã thành sự thực. Sau khi đỗ bằng thành chung một cách không ngờ, tôi bèn bỏ đọa xin vào học Cao-đẳng, nhất là Cao-đẳng Sư-phạm, bà là Cao-đẳng thuộc. Ấy thế mà trong bà năm ấy thường được vào ban nào cả, bọ-lại đứt vào ban Cao-đẳng Canh nông. Tôi chán quá ! xem xong giấy của nhà học chính, trong bụng rầu rầu cả ngày ăn sinh viên trường Luật thực lắm a mày khỏi, mà cuộc thám ở phủ toàn quyền hay phủ Thống sứ có lẽ sinh không còn nói bỏi, mà tôi có ý không ưa.

— Làm gì ra Cao-đẳng Canh-nông, ai lại đi học làm ruộng với đi cày ? Con thử hỏi lại xem, có lẽ bọ nhầm, đấy chứ cây ruộng thì việc gì con phải xin mà việc gì con phải học.

Nhưng giấy nhà học chính cứ giục, dẫu thân nẫu hỏi chúc nào phải mình bà mới được nhầm đâu, sự thực như thế, không thể không tin được. Sau một hồi tranh biện, tôi giảng giải cho mẹ tôi nghe, mẹ tôi có ý không vui, giảng giải cho bà mẹ vẫn chưa cười, cha tôi cũng đến chơi đấy, bà mẹ vẫn nét mặt rầu rầu.

Mấy ngày ông cậu tôi vừa đến, hỏi cho chàng tôi biết Cao-đẳng canh-nông cũng là Cao-đẳng (duy không bằng Cao-đẳng thực-phẩm chính mà cậu tôi đương tòng học), sau bà năm ra thì chắc thành-biện Canh-nông chức to lắm gì đâu!

Bà mẹ mừng lòng, mẹ vợ tôi lại hớn hở, chỉ lạn tôi đã nỏ một lần làm thinh lại lo nghĩ sau nghĩ đi nghĩ lại Cao-đẳng nào chẳng là Cao-đẳng.

Xem tiếng bù)